

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN KRÔNG PẮC  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HSST  
Ngày 30/11/2023.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG PẮC**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà H'Năm Bkrông

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phan Xuân Ngọc.

Ông Y Niêm Êban.

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Hòa Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Ngọc Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **HỒ THỊ T.** Giới tính: Nữ. Sinh năm: 2000. Nơi sinh: tỉnh Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Buôn K, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Hồ Xuân Hùng, sinh năm 1969 và con bà Phạm Thị Hội, sinh năm 1970. Gia đình có 03 anh, chị, em ruột, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/9/2023 đến nay.

**Người bị hại:** Bà Phạm Thị H, sinh năm 1979 (Chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1978.

Địa chỉ: T 6, xã T, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Hồ Xuân H, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị H, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Buôn K, xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

**Người làm chứng:**

-Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn T2, xã E2, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

-Anh Huỳnh Xuân Đ, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn T2, xã E2, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

-Ông Lê Xuân Đ, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn T2, xã E2, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 20 phút ngày 12/7/2023, Hồ Thị T, sinh năm 2000, trú tại Buôn K, xã E1, huyện K điều khiển xe mô tô biển số 47M1-253.xx từ nhà đi thị trấn P, huyện K. Trang điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường liên xã theo hướng xã Eđi xã Tân Tiến. Khi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn T2, xã E2, huyện K thì gặp xe gắn máy biển số 47AB-579.xx do Phạm Thị H, sinh năm 1979, trú tại thôn 6, xã Tân Tiến, huyện Krông Pắc điều khiển đi cùng chiều phía trước. Lúc này bà Huệ có tín hiệu bật đèn xi nhan để rẽ sang phần đường bên trái. Khi đi được khoảng 5m nhưng không thấy bà Huệ qua đường, Trang điều khiển xe qua phần đường bên trái theo hướng đi và tăng tốc độ để vượt lên (Trang không bật đèn xi nhan báo hiệu và tín hiệu còi) thì va chạm với xe do bà Huệ điều khiển, gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, Phạm Thị H bị thương được đưa đi cấp cứu, đến ngày 13/7/2023 thì tử vong.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đoạn đường liên xã thuộc thôn T2, xã E2, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 5,50m, được trải bê tông xi măng tương đối bằng phẳng. Không có vạch sơn chia lòng đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, không có lề đường, không có biển báo hiệu đường bộ, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn. Quá trình khám nghiệm hiện trường và dựng lại hiện trường chọn mép đường bên trái theo hướng xã E2, huyện K đi xã T, huyện K làm mép đường chuẩn để đo các dấu vết và phương tiện để tại hiện trường.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, dựng lại hiện trường, dấu vết trên phương tiện và các tài liệu, chúng tôi xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 47M1-253.xx với xe gắn máy biển số 47AB-579.xx là phần mặt ngoài yếm chắn gió phía trước bên phải của xe mô tô biển số 47M1-253.xx va chạm với phần nhựa thân xe bên trái của xe gắn máy biển số 47AB-579.xx. Hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 47M1-253.xx với xe gắn máy biển số 47AB-579.11 nằm ở phần đường bên trái theo hướng xã E2, huyện K đi xã T, huyện K. Đo từ hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên của hai phương tiện xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 1,98m, đến hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 47M1-253.xx xuống mặt đường là 5,50m, đo đến hình chiếu vuông góc đầu tâm trục bánh trước xe gắn máy biển số 47AB- 579.xx xuống mặt đường là 7,75m.

Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 155/TTh-TTPY ngày 24/8/2023 của trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đã kết luận nguyên nhân tử vong của

Phạm Thị H là: Chấn thương sọ não nặng, chấn thương ngực kín nặng, các chấn thương, vết thương khác do tai nạn giao thông.

Tại bản cáo trạng số 53/KSĐT-HS ngày 16/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc truy tố bị cáo Hồ Thị T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Pắc đã truy tố.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị T: Từ 12 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

\*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Hồ Thị T cùng gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho người bị hại là 200.000.000 đồng. Gia đình người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả xe mô tô biển số 47M1-253.xx cho ông Hồ Xuân Hùng, trả xe gắn máy biển số 47AB-579.xx cho ông Nguyễn Văn H là các chủ sở hữu.

Bị cáo Hồ Thị T không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến tranh luận, xin bãi nại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

[1]. Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị T không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của chị Phạm Thị H. Bị cáo phải nhận thức được rằng, tính mạng của người khác là bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật Nhà nước ta tôn trọng và bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, làm ảnh hưởng đến tính mạng của người khác một cách trái pháp luật đều bị

trừng trị. Song, do không tuân thủ đúng quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, nên vào khoảng 08 giờ 20 phút ngày 12/7/2023, bị cáo Hồ Thị T điều khiển xe mô tô biển số 47M1-253.xx lưu thông trên đường liên xã theo hướng xã E2 đi xã Tân Tiến. Khi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn T2, xã E2, huyện K, thì gặp xe gắn máy biển số 47AB-579.xx do bà Phạm Thị H điều khiển đi cùng chiều phía trước, Trang điều khiển xe sang phần đường bên trái để vượt lên nhưng không đảm bảo an toàn va chạm với xe do bà H điều khiển, gây ra tai nạn giao thông, hậu quả, chị Phạm Thị H chết. Hành vi của bị cáo Hồ Thị T đã phạm vào khoản 1 Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

[3].Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự

#### ***Điều 260 Bộ luật hình sự quy định:***

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người.

[4]. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại làm đơn bãi nại. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo trong khi lượng hình, để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là không cần thiết, có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo thành công dân tốt, đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5].Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi người bị hại chết, gia đình bị cáo Hồ Thị T đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại là 200.000.000 đồng, bao gồm chi phí cấp cứu, ma chay, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, hai bên thống nhất số tiền 50.000.000 đồng còn lại sẽ được thanh toán xong vào tháng 10 năm 2024. Gia đình người bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, không trái quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

- Về xử lý vật chứng: Xét thấy xe mô tô biển số 47M1-253.xx thuộc quyền sở hữu ông Hồ Xuân H, và xe gắn máy biển số 47AB-579.xx thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn H, vì vậy việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện K trả lại cho ông Hồ Xuân H và ông Nguyễn Văn H là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Hồ Thị T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

**2. Về hình phạt:** Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **HỒ THỊ T 01 (một) năm** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã E1, huyện K, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

**3. Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 591, 601 Bộ luật dân sự 2015.

- Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc bị cáo Hồ Thị T và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình người bị hại là 200.000.000 đồng, gia đình người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Pắc đã trả xe mô tô biển số 47M1-253.xx cho ông Hồ Xuân H, trả xe gắn máy biển số 47AB-579.xx cho ông Nguyễn Văn H là các chủ sở hữu.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng

mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**\*Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Chánh án huyện K;
- Bị cáo;
- Người đại diện người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã E1, huyện K;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã ký)*

**H’NĂM BKRÔNG**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN –CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**H’Năm Bkrông**

**\*Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện Krông Pắc;
- Chi cục THA DS huyện Krông Pắc;
- Chánh án huyện Krông Pắc;
- Bị cáo;
- Đại diện người bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã Ea Ô, huyện Ea Kar;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa**

**H’NĂM BKRÔNG**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lý Viết Chấn      Phạm Xuân Vinh**

**H'Năm Bkrông**

